

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 25 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

### Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương

#### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 13 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 27/02/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;



*Xét Tờ trình số 26 /TTr-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và thu tiền sử dụng đất: 17.154,821 triệu đồng gồm:

+ Dự án Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: 13.600 triệu đồng.

+ Đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025: 3.554.821 ngàn đồng.

- Điều chỉnh tăng nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và thu tiền sử dụng đất 17.154.821 ngàn đồng cho Dự án thành phần 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).*

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa X, Kỳ họp thứ 13 (chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2023./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (Bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Cẩm Đào**





Phụ lục

**ĐỀ CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

Được theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: ngân sách tỉnh Sóc Trăng quản lý, hỗ trợ	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025			Lấy kế vốn ước giải ngân từ khi khởi công đến hết KH năm 2022		Kế hoạch năm 2023 đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)		Kế hoạch năm 2023 sau khi điều chỉnh	Ghi chú			
												TMDT		Tổng số	Trong đó		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: ngân sách tỉnh quản lý, hỗ trợ		Giảm	Tăng					
												Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: ngân sách tỉnh quản lý, hỗ trợ		Kế hoạch trung hạn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch trung hạn còn lại của dự án đến cuối năm 2025								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: ngân sách tỉnh quản lý, hỗ trợ	
<b>TỔNG SỐ</b>												12.015.635	1.054.635	59.553	16.196	1.043.357	36.918	36.918	192.309	17.154.821	17.154.821	192.309				
<b>A PHÂN CẤP NGÂN SÁCH TỈNH</b>												12.015.635	1.054.635	59.553	16.196	1.043.357	36.918	36.918	192.309	17.154.821	17.154.821	192.309				
<b>A.1 NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ</b>												12.015.635	1.054.635	59.553	16.196	1.043.357	36.918	36.918	192.309	17.154.821	17.154.821	192.309				
<b>I Quy hoạch</b>												54.635	54.635	29.190	10.000	19.190	30.722	30.722	19.190	13.600	-	5.590				
I	Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tỉnh Sóc Trăng	Kho bạc NN tỉnh Sóc Trăng	7792224	Loại 280 khoản 332		2020-2023				2496/QĐ-UBND, 11/9/2020	54.635	54.635	29.190	10.000	19.190	30.722	30.722	19.190	13.600	-	5.590				
<b>II Giao thông</b>												44.691.000	1.000.000	-	11.961.000	1.000.000	-	-	1.000.000	-	-	165.000	-	17.155	182.155	
<b>II.1 Dự án khởi công mới</b>												44.691.000	1.000.000	-	11.961.000	1.000.000	-	-	1.000.000	-	-	165.000	-	17.154.821	182.154.821	
	Dự án thành phần 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn I	Tỉnh Hậu Giang, Tỉnh Sóc Trăng	Kho bạc NN tỉnh Sóc Trăng	7972497	Loại 280 khoản 292	58,37km	2023-2027	60/2022/QH15, 16/6/2022	44.691.000	1.000.000		113/QĐ-UBND, 16/01/2023	11.961.000	1.000.000			1.000.000		165.000	-	17.154.821	182.154.821				
<b>III Khác</b>												-	-	-	30.363	6.196	24.167	6.196	6.196	8.119	3.554.821	-	4.564.179			
	Điều chỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	Tỉnh Sóc Trăng	Kho bạc NN tỉnh Sóc Trăng				2022-2025	120/2020/QH14, 19/6/2020				1719/QĐ-TTg, 14/10/2021	30.363	6.196	24.167	6.196	6.196	8.119	3.554.821	-	4.564.179	Chi tiết theo Nghị quyết số 75/NQ-HĐND, 09/12/2022; 04/NQ-HĐND, 27/02/2023				

Ghi chú:

- (1) Chủ đầu tư triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.
- (2) Thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2023 thực hiện theo qui định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.